**Phụ lục 6a. BIÊN BẢN PHẢN BIỆN ĐỀ THI**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP**  **DỆT MAY HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

**BIÊN BẢN PHẢN BIỆN ĐỀ THI**

**MÔN HỌC/ HỌC PHẦN:**……………………………………………………………………………

**ĐỀ THI SỐ:**…….

**I. Thông tin chung về đề thi phản biện**

1. Kỳ thi (Thi kỳ/ thi Olympic/ thi tốt nghiệp):…………………............... Năm học:…………………….

2. Đối tượng đánh giá (Đại học/ Cao đẳng):………………….....

3. Cán bộ ra đề:……………………………………………………

4. Cán bộ phản biện:……………………………………………….

5. Ngày phản biện:………………………………Thời gian phản biện từ……………....đến…………………

**II. Nhận xét về đề thi**

**1. Hình thức trình bày đề thi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Biểu mẫu, chính tả, định dạng trang in,…có đúng quy định không?)*

**2. Nội dung đề thi**

**2.1. Đánh giá nội dung đề thi với đề cương chi tiết môn học/ học phần**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá nội dung đề thi có đúng với chương trình học không?, có nội dung nào khác với chương trình học không?, nội dung nào cần bổ sung/ thay thế/ loại bỏ?...).*

**2.2. Đánh giá nội dung đề thi với bảng trọng số và cấu trúc đề thi:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đề thi** | **Tỉ lệ trọng số (%)** | **Điểm đánh giá (điểm)** | **Đồng ý (X)** | **Đề xuất điều chỉnh** | | **Giải thích** |
| **Tỉ lệ %** | **Điểm ĐG** |
| Câu 1/ ND1 |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá giữa nội dung đề thi có phù hợp với bảng trọng số và cấu trúc đã xây dựng không?, có khớp với các nội dung được thể hiện trên bảng trọng số không?...)*

**2.3.Phân bổ các nội dung đánh giá theo từng cấp độ được xây dựng trên bảng trọng số và cấu trúc có đảm bảo mục tiêu môn học\ học phần đã xây dựng không?**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá nội dung đánh giá đặt ở các cấp độ đã phù hợp chưa?, nội dung đánh giá được phân bổ đã đảm bảo mục tiêu môn học\ học phần?...)*

**2.4. Đánh giá nội dung đề thi với năng lực sinh viên:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá các nội dung được xây dựng trên đề thi có phù hợp với năng lực thí sinh không?, Nội dung quá khó hay quá dễ so với năng lực của sinh viên? Độ khó của đề thi với năng lực thí sinh đã đảm bảo mục tiêu cần đạt môn học/ học phần?...)*

**2.5. Đánh giá thời gian làm bài trên đề thi với năng lực của sinh viên:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá thời gian làm bài trên đề thi so với năng lực làm bài của sinh viên?...Phân bổ thời gian làm bài cho từng nội dung được xây dựng trên bảng cấu trúc đề thi đã hợp lý chưa?, nội dung nào cần tăng/ giảm thời gian cho phù hợp?,…).*

**2.6. Đánh giá đáp án và thang điểm cho từng nội dung chấm thi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đáp án với đề thi có khớp nhau không?, chia điểm cho từng ý trả lời trong đáp án đã hợp lý chưa? Cần bổ sung/ sửa đổi/ bỏ như thế nào?....)*

**2.7. Đánh giá độ khó tương đương giữa các đề thi về nội dung kiểm tra đánh giá**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá độ khó của đề thi này với các đề thi còn lại có tương đương về nội dung, mức độ đánh giá không?...)*

**III. Các ý kiến khác của người phản biện và kết luận của bộ môn**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Cán bộ phản biện**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Phụ lục 6b. BIÊN BẢN PHẢN BIỆN NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP**  **DỆT MAY HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

**BIÊN BẢN PHẢN BIỆN NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**

**MÔN HỌC/ HỌC PHẦN:**…………………………………………………………………………………

**PHẢN BIỆN NỘI DUNG** (*Phản biện 1 phần hay toàn bộ ngân hàng*) **:**……………………………......

**I. Thông tin chung về ngân hàng câu hỏi thi phản biện**

1. Kỳ thi (Thi kỳ/ thi Olympic/ thi tốt nghiệp):…………………............... Năm học:…………………….

2. Đối tượng đánh giá (Đại học/ Cao đẳng):………………….....

3. Giảng viên/Nhóm xây dựng:……………………………………………………

4. Cán bộ phản biện:……………………………………………….

5. Ngày phản biện:………………………………Thời gian phản biện từ……………....đến…………………

**II. Nhận xét về đề thi**

**1. Hình thức trình bày**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *nhận xét về biểu mẫu, chính tả, định dạng trang in,…có đúng quy định không?*

**2. Nội dung phản biện**

**2.1. Đánh giá nội dung câu hỏi với đề cương chi tiết môn học/ học phần**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

**\**Ghi chú:*** *đánh giá nội dung câu hỏi có đúng với chương trình học không?, có nội dung nào không phù hợp chương trình học không?, nội dung nào cần bổ sung/ thay thế/ loại bỏ?...)*

**2.2. Đánh giá nội dung câu hỏi với bảng trọng số và cấu trúc đã xây dựng**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung câu hỏi** | **Tỉ lệ trọng số (%)** | **Điểm đánh giá (điểm)** | **Đồng ý (X)** | **Đề xuất điều chỉnh** | | **Giải thích** |
| **Tỉ lệ %** | **Điểm ĐG** |
| Câu 1/ ND1/Nhóm câu hỏi |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

***\*Ghi chú:*** *đánh giá nội dung câu hỏi có đúng như với bảng trọng số và cấu trúc đã xây dựng không?, có khớp với các nội dung được thể hiện trên bảng trọng số không?...)*

**2.3.Phân bổ các nội dung đánh giá theo từng cấp độ được xây dựng trên bảng trọng số và cấu trúc có đảm bảo mục tiêu môn học/học phần đã xây dựng không?**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *nhận xét nội dung đánh giá đặt ở các cấp độ đã phù hợp chưa?, nội dung đánh giá được phân bổ đã đảm bảo mục tiêu môn học\ học phần?...)*

**2.4. Đánh giá nội dung câu hỏi với năng lực sinh viên**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *đánh giá các nội dung được xây dựng có phù hợp với năng lực thí sinh không?, Nội dung quá khó hay quá dễ so với năng lực của sinh viên? Độ khó của câu hỏi với năng lực thí sinh đã đảm bảo mục tiêu cần đạt môn học/ học phần?...)*

**2.5. Đánh giá đáp án và thang điểm cho từng nội dung chấm thi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đáp án với câu hỏi có khớp nhau không?, chia điểm cho từng ý trả lời trong đáp án đã hợp lý chưa? Cần bổ sung/ sửa đổi/ bỏ như thế nào?....).*

**2.6. Đánh giá thời gian làm bài trên đề thi với năng lực của sinh viên**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá thời gian trả lời câu hỏi so với năng lực làm bài của sinh viên?...Phân bổ thời gian làm bài cho từng nội dung được xây dựng cho từng câu hỏi đã hợp lý chưa?, nội dung nào cần tăng/ giảm thời gian cho phù hợp?,…).*

**2.7. Đánh giá độ khó tương đương giữa các câu hỏi đánh giá trong cùng 1 nội dung**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đề xuất** |
|  |  |

***\*Ghi chú:*** *Đánh giá xem độ khó của câu hỏi này với các câu hỏi còn lại có tương đương về nội dung, mức độ đánh giá không?...)*

**III. Các ý kiến khác của người phản biện và kết luận của bộ môn**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Cán bộ phản biện**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |